

Số: /KH-SNNPTNT

Ninh Thuận, ngày tháng 12 năm 2022

KẾ HOẠCH
Kiểm tra văn bản năm 2023 thuộc lĩnh vực Nông nghiệp
và Phát triển nông thôn

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; khoản 3 Điều 185 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Thực hiện Kế hoạch số 5536/KH-UBND ngày 20/12/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiểm tra văn bản trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận năm 2023.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng Kế hoạch kiểm tra văn bản năm 2023 thuộc lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Thông qua việc rà soát, kiểm tra văn bản thuộc lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành nhằm chủ động kiểm tra văn bản đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của hệ thống pháp luật, kịp thời phát hiện những nội dung sai sót, vướng mắc, bất cập, chưa thống nhất, đồng bộ hoặc chưa phù hợp với thực tiễn, trái pháp luật của văn bản để kiến nghị cơ quan, người đã ban hành văn bản kịp thời xử lý theo quy định pháp luật, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước của ngành và ở địa phương.

b) Nâng cao vai trò, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương của công chức, viên chức, các phòng, cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở trong việc tham mưu Lãnh đạo Sở trình Ủy ban nhân dân tỉnh công tác xây dựng, kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo chất lượng, chặt chẽ, đúng theo quy trình quy định.

2. Yêu cầu

a) Công tác kiểm tra văn bản phải được tiến hành thường xuyên, toàn diện, kịp thời, khách quan, công khai, minh bạch, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định, tổng hợp phải chính xác, đầy đủ; nội dung kiểm tra, phải đánh giá và chỉ ra những hạn chế, sai sót, vướng mắc, bất cập, chưa thống nhất, đồng bộ hoặc chưa phù hợp với thực tiễn, trái pháp luật của văn bản.

b) Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, người có thẩm quyền trong quá trình kiểm tra văn bản.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Tự kiểm tra, kiểm tra văn bản:

a) Tự kiểm tra Quyết định quy phạm pháp luật do các phòng, đơn vị trực thuộc Sở tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

b) Văn bản có chứa quy phạm pháp luật nhưng không được ban hành bằng hình thức văn bản quy phạm pháp luật; văn bản có chứa quy phạm pháp luật hoặc có thể thức như văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan, người không có thẩm quyền ban hành.

2. Kiểm tra văn bản theo chuyên đề hoặc theo ngành, lĩnh vực:

Rà soát, kiểm tra văn bản theo chuyên đề hoặc theo ngành, lĩnh vực theo chỉ đạo của các cơ quan có thẩm quyền; phối hợp thực hiện công tác kiểm tra văn bản theo chuyên đề hoặc theo ngành, lĩnh vực theo Kế hoạch phê duyệt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Nội dung kiểm tra văn bản:

a) Kiểm tra về thẩm quyền ban hành văn bản: gồm thẩm quyền về hình thức và thẩm quyền về nội dung.

b) Kiểm tra về nội dung của văn bản.

c) Kiểm tra về căn cứ ban hành; thể thức, kỹ thuật trình bày; trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản.

III. PHƯƠNG THỨC KIỂM TRA

1. Tự kiểm tra văn bản

Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở theo có chức năng, nhiệm vụ của mình xây dựng Kế hoạch và tự tổ chức kiểm tra văn bản; tổng hợp, báo cáo kết quả tự kiểm tra theo kế hoạch của Sở Nông nghiệp và PTNT và kế hoạch của đơn vị mình gửi về Sở Nông nghiệp và PTNT (thông qua Phòng TCHC Sở) theo **thời gian quy định tại điểm b, khoản 1 và khoản 2, Mục IV của Kế hoạch này.**

2. Kiểm tra văn bản theo thẩm quyền

a) Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do các phòng, đơn vị trực thuộc Sở tham mưu cho Sở trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

b) Kiểm tra văn bản do cơ quan, người có thẩm quyền ban hành văn bản gửi đến.

c) Kiểm tra văn bản khi nhận được yêu cầu, kiến nghị của các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về văn bản có dấu hiệu trái pháp luật.

d) Kiểm tra văn bản tại cơ quan ban hành văn bản, chuyên đề ngành, lĩnh vực.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công trách nhiệm

a) Phòng Tổ chức-Hành chính Sở

- Tham mưu Giám đốc Sở xây dựng Kế hoạch kiểm tra văn bản năm 2023 thuộc lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (văn bản quy phạm pháp luật do các phòng, đơn vị trực thuộc Sở tham mưu cho Sở trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành) để chỉ đạo các phòng, đơn vị trực thuộc Sở tiến hành tự kiểm tra văn bản thuộc lĩnh vực tham mưu của phòng, đơn vị mình theo nội dung kế hoạch của Sở đã ban hành, chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Tham mưu Giám đốc Sở thực hiện việc kiểm tra văn bản tại một số đơn vị trực thuộc Sở, nhất là văn bản quy phạm pháp luật do các đơn vị tham mưu cho Sở trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

- Khi phát hiện văn bản có dấu hiệu trái pháp luật, kịp thời lập hồ sơ kiểm tra văn bản và báo cáo ngay kết quả kiểm tra văn bản với cơ quan, người đã ban hành văn bản đó để xem xét, xử lý theo quy định.

- Giúp Giám đốc Sở theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nội dung của Kế hoạch; kịp thời báo cáo, tham mưu Giám đốc Sở các giải pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Phối hợp với Sở Tư pháp trong quá trình tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do Sở tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

- Tham mưu Giám đốc Sở tỉnh chỉ đạo các phòng, đơn vị trực thuộc Sở thực hiện tự kiểm tra văn bản đúng theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 111 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ.

- Phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu Lãnh đạo Sở trình Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý văn bản sau khi kiểm tra thuộc lĩnh vực quản lý của ngành.

- Hàng năm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành;

b) Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở

- Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở xây dựng Kế hoạch tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành do các phòng, đơn vị trực thuộc Sở tham mưu cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành, gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn **trước ngày 15 tháng 01 năm 2023** (các phòng thuộc Sở không xây dựng kế hoạch).

- Phối hợp với phòng Tổ chức-Hành chính Sở và Sở Tư pháp (khi cần thiết) thực hiện nhiệm vụ kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.

- Kịp thời cung cấp thông tin, tư liệu, tài liệu cần thiết và phối hợp chặt chẽ với phòng Tổ chức-Hành chính Sở và Sở Tư pháp trong quá trình tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

- Phối hợp với phòng Tổ chức-Hành chính Sở và Sở Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý kịp thời văn bản trái pháp luật và thông báo kết quả

xử lý đến Sở Tư pháp theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ).

2. Chế độ báo cáo:

Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở thực hiện việc tự kiểm tra, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật tại cơ quan, đơn vị mình và gửi kết quả về Sở Nông nghiệp và PTNT (thông qua phòng Tổ chức-Hành chính Sở) để theo dõi, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đúng thời gian quy định (thông qua Sở Tư pháp).

a) Nội dung báo cáo: Thực hiện theo quy định tại khoản 3, Điều 135 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

b) Thời điểm chốt số liệu: **Tính từ ngày 01/01/2023 đến hết ngày 31/12/2023.**

c) Thời hạn gửi báo cáo: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở tiến hành tự kiểm tra, kiểm tra và gửi báo cáo kết quả tự kiểm tra, kiểm tra về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn **trước ngày 05/01/2024** để Sở tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) **trước ngày 15/01/2024.**

3. Kinh phí thực hiện

a) Kinh phí thực hiện Kế hoạch kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật từ nguồn kinh phí ngân sách nhà nước cấp trong dự toán kinh phí trong năm của cơ quan Văn phòng Sở và các đơn vị trực thuộc Sở. Giao phòng Kế hoạch-Tài chính Sở xem xét tham mưu Giám đốc Sở tổng hợp, dự toán kinh phí để bảo đảm thực hiện nhiệm vụ này theo Quyết định số 03/2013/QĐ-UBND ngày 21/01/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh thực hiện theo Quyết định số 03/2013/QĐ-UBND ngày 21/01/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch tự kiểm tra văn bản năm 2023 thuộc lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (thông qua phòng Tổ chức-Hành chính Sở) tổng hợp, tham mưu Giám đốc Sở kiến nghị Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp (báo cáo);
- GD, các PGĐ Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, TCHC.TCM.

GIÁM ĐỐC

Đặng Kim Cương

